

Bản án số: 26/2017/HSST
Ngày: 19 - 12 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ - TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Tuấn Long.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tráng A Lừ - Bà Nguyễn Thị Tam.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Bàn Văn Sơn - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La; Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 25/2017/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2017/QĐXXST- HS ngày 8 tháng 12 năm 2017, đối với bị cáo.

Hà Văn H. Tên gọi khác: Không. Sinh năm 1991. Thường trú tại: Bản P K, xã Mường Men, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Thái, tôn giáo; không. Đảng phái, đoàn thể: Không. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Trình độ văn hóa: 5/12. Con ông: Hà Văn D 58 tuổi, con bà: Hà Thị É 55 tuổi. Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo tại ngoại cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:* Anh Lại Quang L, sinh năm 1974.

Thường trú tại: Bản U, xã M M, huyện VH, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

** Bị đơn dân sự:* Cháu Hà Văn C, sinh ngày 11/02/2003.

Thường trú tại: Bản P K, xã MM, huyện VH, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự, anh Hà Văn C (là bố đẻ của bị đơn dân sự) làm đại diện.

Thường trú tại: Bản PK, xã MM, huyện VH, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, anh Nguyễn Văn T.*

Thường trú tại: Tiểu khu nhà nghỉ, thị trấn Nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 15/10/2017, Hà Văn H cùng Hà Văn C sinh ngày 11/02/2003 đều trú tại bản B K, xã MM, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La cùng rủ nhau đi chơi. Khi đi qua nhà anh Lại Quang L tại bản U, xã MM, huyện VH, tỉnh Sơn La thì thấy gia đình anh L để 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại Future Neo, BKS- 26 H5- 9333 cắm sẵn chìa khóa để trong sân nhà anh L. Ch rủ H mở cốp xe máy của anh L để trộm cắp tài sản, H đồng ý, Ch vào sân nhà anh L dắt xe ra đường liên xã Chiềng Khoa- Mường Men, dùng chìa khóa của xe máy mở cốp nhưng trong cốp xe không có tài sản gì. Ch và H dắt xe máy ra cách nhà anh L khoảng 200m cất giấu, mục đích sau đó bán lấy tiền chia nhau. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày Ch và H đến nơi cất giấu chiếc xe lấy xe máy ra rồi cả hai cùng nhau điều khiển xe máy đến 8 giờ ngày 16/10/2017 đi đến địa bàn xã Vân Hồ để tiêu thụ nhưng không có ai mua xe máy. H mượn mũ bảo hiểm và áo mưa đưa cho Ch để Ch một mình điều khiển xe máy lên thị trấn Nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu bán xe máy cho anh Nguyễn Văn T trú tại khu nhà nghỉ trị trấn Nông trường Mộc Châu được số tiền là 600.000 đồng. Khi bán xe máy Ch nói là xe máy của gia đình Ch đã bị mất giấy tờ xe và có làm giấy biên nhận bán xe. Sau khi bán được xe Ch dùng 180.000 đồng để đi xe Taxi về Vân Hồ, Ch gặp H và chia số tiền bán xe cho H 200.000 đồng. Số tiền còn lại 220.000 đồng Ch và H đã ăn uống hết. Đến 23 giờ ngày H và Ch đi xe taxi về nhà, số tiền được Ch chia, H trả tiền xe Taxi hết 100.000 đồng, đến ngày 18/10/2017 vụ án được phát hiện Hà Văn H đã giao nộp số tiền còn lại cho cơ quan điều tra là 100.000 đồng.

Bị hại Lại Quang L khai xác nhận vào hồi 20 giờ 30 phút ngày 15/10/2017, gia đình anh phát hiện bị mất trộm 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại Future Neo, BKS- 26 H5- 9333 xe đã qua sử dụng. Sau khi phát hiện bị mất tài sản anh đã có đơn trình báo đề nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện Vân Hồ điều tra làm rõ. Anh đã được cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Hồ thu hồi trả lại toàn bộ số tài sản bị mất trộm 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại Future Neo, BKS- 26 H5- 9333. Nay anh đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất trộm, không yêu cầu Hà Văn H, Hà Văn Ch bồi thường dân sự và đề nghị gì thêm.

Tại biên bản định giá tài sản ngày 26/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Định giá tài sản Hà Văn H và Hà Văn C chiếm đoạt của bị hại Lại Quang L như sau: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại Future Neo, BKS- 26 H5- 9333 đã qua sử dụng giá trị còn lại = 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Tại bản Cáo trạng số; 97/CT- VKS ngày 28 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Hà Văn H về tội; Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hà Văn H phạm tội: Tội trộm cắp tài sản.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, khoản 1, 2 Điều 31 Bộ luật Hình sự năm 1999:

Đề nghị lên mức án phạt đối với bị cáo Hà Văn H từ 9 (Chín) tháng đến 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, đề nghị giao bị cáo Hà Văn H cho UBND thường trú của bị cáo được giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo được quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 và khấu trừ một phần thu nhập được quy định tại khoản 3 Điều 31 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999, điểm b, c khoản 2, khoản 3 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị chấp nhận cơ quan điều tra Công an huyện Vân Hồ đã thu hồi trả lại tài sản do bị cáo và Hà Văn C chiếm đoạt trả lại cho bị hại Lại Quang L, 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại Future Neo, BKS- 26 H5- 9333.

Đề nghị tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền do phạm tội mà có của bị cáo Hà Văn H là 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng chẵn).

Đề nghị tuyên truy thu tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền do phạm tội mà có của bị cáo Hà Văn H là 160.000 đồng, của bị đơn dân sự Hà Văn Ch do anh Hà Văn C làm đại diện là 340.000 đồng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ. Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hà Văn H về tội: Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 và quan điểm luận tội tại phiên tòa đối với bị cáo Hà Văn H.

Ý kiến của bị cáo Hà Văn H nhất trí như Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt thấp nhất trong khung hình phạt đề nghị của Viện Kiểm sát đối với bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 138 BLHS và khấu trừ một phần thu nhập được quy định tại khoản 3 Điều 31 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Ý kiến của bị hại Lại Quang L, bị hại đã được cơ quan điều tra thu hồi tài sản do bị cáo chiếm đoạt nay bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của bị đơn dân sự và đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự nhất trí nộp số tiền do phạm tội mà có do Hà Văn Ch đã tiêu hết để truy thu tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Ngày 25/10/2017, Hà Văn H, trú tại bản PKh, xã MM, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La cùng với Hà Văn Ch sinh ngày 11/02/2003. Lợi dụng sơ hở của bị hại Lại Quang L tại bản U, xã MM, huyện VH, tỉnh Sơn La. Đã lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại Lại Quang L, 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại Future Neo, BKS- 26 H5- 9333 trị giá còn lại là 5.000.000 đồng. Trên cơ sở đó có đủ điều kiện, đủ căn cứ kết luận bị cáo Hà Văn H phạm tội; Tội trộm cắp tài sản, vi phạm khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 như Quyết định truy tố, quan điểm luận tội tại phiên tòa của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La là có căn cứ đúng pháp luật.

Đối với Hà Văn Ch, sinh ngày 11/02/2003 là người khởi xướng, trực tiếp chiếm đoạt và tiêu thụ tài sản trộm cắp, tính đến ngày Ch thực hiện việc chiếm đoạt tài sản Ch mới 14 tuổi 8 tháng 4 ngày. Do chưa đủ tuổi phải chịu trách nhiệm hình sự, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La đã Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo là có căn cứ đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định “Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”.

Xét hành vi của Hà Văn H cùng Hà Văn Ch lén lút chiếm đoạt tài sản với số lượng giá trị chiếm đoạt tài sản không lớn, bị cáo thực hiện việc chiếm đoạt tài sản với vai trò thứ yếu. Toàn bộ tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại toàn bộ cho người bị hại. Hành vi của bị cáo xâm hại sở hữu đến lợi ích kinh tế, tinh thần của người bị hại. Là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Cần vận dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với bị cáo Hà Văn H.

Xét nhân thân bị cáo Hà Văn H phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Nhân thân bị cáo sống ở vùng sâu vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, trình độ dân trí hiểu biết pháp luật còn hạn chế là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Xét quan điểm luận tội tại phiên tòa của Viện kiểm sát, ý kiến của bị cáo đề nghị giảm nhẹ cho bị cáo là căn cứ đúng pháp luật. Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ đề nghị xử phạt bị cáo mức án tù 9 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, ý kiến của bị cáo nhất trí, ý kiến của bị hại nhất trí và xin giảm nhẹ hình phạt. Nay Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo đang được tại ngoại, có nơi

thường trú rõ ràng không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi ngoài xã hội vận dụng khoản 1, 2 Điều 31 Bộ luật Hình sự năm 1999. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục cũng đủ cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện có ích cho xã hội giáo dục và phòng ngừa chung.

Thời gian chấp hành hình phạt đối với bị cáo Hà Văn H được tính từ ngày Ủy ban nhân dân nơi cư trú của bị cáo nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án theo thủ tục hợp lệ.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo Hà Văn H còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 và còn phải thực hiện nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ và phải chịu khấu trừ một phần thu nhập được quy định tại khoản 3 Điều 31 Bộ luật Hình sự năm 1999. Nay Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là thanh niên mới lớn nguồn sống chủ yếu dựa vào gia đình, nghề nghiệp chính và thu nhập của bị cáo sống chủ yếu vào nông nghiệp và đi làm thuê, thu nhập không ổn định chỉ đủ nuôi sống cho bản thân, bị cáo không có đủ điều kiện và khả năng thi hành, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và không áp dụng việc khấu trừ một phần thu nhập và thực hiện nghĩa vụ đối với bị cáo.

[2]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, Kiểm sát viên trong qua trình điều tra, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa và trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và Kiểm sát viên tham gia tố tụng tuân theo và chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với Nguyễn Văn T là người mua xe của Hà Văn Ch, khi mua xe có giấy biên nhận, không biết là tài sản do trộm cắp mà có. Cơ quan CSĐT không đề cập đến vấn đề xử lý là có căn cứ đúng pháp luật.

[3]. Về vấn đề dân sự trong vụ án: Bị hại Lại Quang L đã được cơ quan điều tra thu hồi và trả lại tài sản bị cáo chiếm đoạt, nay bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Văn T không yêu cầu bồi thường gì thêm và hoàn trả lại số tiền anh T mua xe. Nay xét thấy cần được chấp nhận yêu cầu của bị hại, và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, vấn đề dân sự trong vụ án không đặt ra.

[4]. Về vật chứng vụ án: Tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại Lại Quang L đã được cơ quan điều tra thu hồi và trả lại cho các bị hại nay xét thấy cần được chấp nhận. Đối với số tiền do cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo và số tiền còn lại bị cáo và Hà Văn Ch đã tiêu hết là tiền do phạm tội mà có cần tuyên truy thu, tịch thu sung công quỹ Nhà nước của bị cáo và bị đơn dân sự do anh Hà Văn C làm đại diện. Vận dụng khoản 2 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999, điểm b, c, khoản 2, khoản 3 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định, vận dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, bị đơn dân sự, đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 138, điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, khoản 2 Điều 41, khoản 1, khoản 2 Điều 31 Bộ luật Hình sự năm 1999. Điểm b, c khoản 2, khoản 3 Điều 76, Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố bị cáo Hà Văn H phạm tội: Tội trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Hà Văn H 9 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, thời gian chấp hành cải tạo không giam giữ được tính từ ngày UBND nơi thường trú của bị cáo nhận được Quyết định thi hành bản án và bản sao bản án của Tòa án.

Giao bị cáo Hà Văn H cho Ủy ban nhân dân xã M M, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La được giám sát, giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hà Văn H được quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, không áp dụng việc thực hiện nghĩa vụ và khấu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo Hà Văn H được quy định tại khoản 3 Điều 31 Bộ luật Hình sự năm 1999.

3. Về vật chứng vụ án: Chấp nhận cơ quan CSĐT Công an huyện Vân Hồ đã thu hồi trả lại tài sản do bị cáo chiếm đoạt cho bị hại Lại Quang L 01chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại Future Neo, BKS- 26 H5- 9333.

Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền do phạm tội mà có của bị cáo Hà Văn Huân là 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng chẵn).

Tuyên truy thu tịch thu sung công quỹ Nhà số tiền do phạm tội mà có của bị cáo Hà Văn H là 160.000 đồng (Một trăm sáu mươi nghìn đồng), của bị đơn dân sự Hà Văn Ch do anh Hà Văn C làm đại diện là 340.000 đồng (Ba trăm bốn mươi nghìn đồng).

4. Về án phí: Bị cáo Hà Văn H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo Hà Văn H biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Báo cho bị hại Lại Quang L biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ./.

Báo cho bị đơn dân sự Hà Văn Ch và đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án về phần bồi thường thiệt hại và khoản tiền truy thu.

Báo cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Văn T biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án theo thủ tục hợp lệ về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình đã được tuyên./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Vân Hồ;
- Công an huyện Vân Hồ;
- THAHS, UBND xã Mường men;
- Chi cục THADS huyện Vân Hồ;
- Bị cáo; Bị đơn dân sự, NCQLNVLQ;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng và án văn.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Tuấn Long

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND huyện Vân Hồ;
- Công an huyện Vân Hồ;
- THAHS, UBND xã Mường men;
- Chi cục THADS huyện Vân Hồ;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng và án văn.

Đỗ Tuấn Long

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Vân Hồ;
- Công an huyện Vân Hồ;
- THAHS, UBND xã Mường men;
- Chi cục THADS huyện Vân Hồ;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng và án văn.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Tuấn Long

Nơi nhận:

- Toà án ND Tỉnh;
- VKSND Huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở TP
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Đăng Quang

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà

Hội thẩm nhân dân

